TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày 08-3-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Thôn;

2. Ông Đàm Công Du.

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 263/2020/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương D; ĐKHKTT: Xóm A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số X thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn M; trú tại: Xóm A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 10 năm 2020, bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương D trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn M tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 11 năm 2014. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại gia đình anh M ở thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách, không tin tưởng nhau về tình cảm. Từ đó dẫn đến vợ chồng nhiều lần cãi vã, đánh chửi nhau. Ngày 01 tháng 01năm 2019, chị D bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở địa chỉ: Số X thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không có khả năng hàn gắn nên xin ly hôn anh Hoàng Văn M.

Về con chung và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Phương D khai chị và anh M có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Việt A, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2015 và Hoàng Nguyễn Nam A, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2017. Ly hôn, chị D nhận nuôi cháu Nam A và nhường anh M nuôi cháu Việt A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn anh Hoàng Văn M đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần tống đạt giấy triệu tập hợp lệ để đến Tòa án để giải quyết vụ án, nhưng đều vắng mặt, không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định pháp luật tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Phương D được ly hôn anh Hoàng Văn M. Về con chung: Giao cho chị D nuôi con Hoàng Nguyễn Nam A, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2017 còn anh M nuôi con Hoàng Nguyễn Việt A, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2015 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung: Đương sự tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí chị D phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn là anh Hoàng Văn M, sinh năm 1991; trú tại: Xóm A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Văn M vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Phương D và anh Hoàng Văn M.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương D và anh Hoàng Văn M kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 11 năm 2014 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn giữa chị D và anh M là do tính cách, lối sống không hợp và vợ chồng không tin tưởng nhau về tình cảm. Quá trình xác M chính quyền địa phương và hai bên gia đình đều xác nhận mâu thuẫn của vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay, không quan tâm đến nhau. Do đó, chị D xin ly hôn anh M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị D trình bày chị và anh M có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Việt A, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2015 và Hoàng Nguyễn Nam A, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2017. Chị D có ý kiến nhận nuôi cháu Nam A và nhường anh M nuôi cháu Việt A, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh M được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến nên không có ý kiến. Xét, chị D anh M đều làm công nhân và có thu nhập ổn định, có nơi ở riêng nên điều kiện nuôi con là ngang nhau. Trên thực tế, chị D đang nuôi cháu Nam A còn anh M đang nuôi cháu Việt A kể từ khi anh chị sống ly thân đến nay. Nên căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Hoàng Nguyễn Nam A cho chị D nuôi dưỡng; giao cháu Hoàng Nguyễn Việt A cho anh M nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Chị D tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chị Nguyễn Thị Phương D được ly hôn anh Hoàng Văn M.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Phương D nuôi dưỡng con Hoàng Nguyễn Nam A, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2017 còn anh Hoàng Văn M nuôi dưỡng con Hoàng Nguyễn Việt A, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2015 đến khi các con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương D phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị Nguyễn Thị Phương D đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011546 ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn Đảm đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị Phương D và anh Hoàng Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Quốc Tuấn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh